

Giải pháp thủy lợi cho vùng ĐBSCL thích ứng với BĐKH*GS.TSKH Đào Xuân Học*

1. Chiều dài đê bao chống lũ bảo vệ 3 vụ là 20.000 km, đê chống lũ bảo vệ 2 vụ là 17.000 km và tiếp tục gia tăng. Nhằm khắc phục tình trạng domino về lên đê bao, khai thác các lợi ích của lũ, hạn chế thiệt hại do lũ lớn cực đoan, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài, chống nước biển dâng và kịch bản cực đoan (Campuchia xây dựng công trình trên sông Tonleshap điều tiết nước ở Biển Hồ), đề nghị chuyển đổi từ chiến lược **“Sống chung với lũ”** sang chiến lược **“Chủ động sống chung với lũ”**. Để thực hiện chiến lược này chúng ta đã có 4 con đường giao thông bộ dọc hai bên sông là những con đê, cần xây dựng thêm hệ thống cống (bao gồm cống và âu thuyền). Cống được thiết kế rộng bằng mặt cắt kênh, mở thường xuyên để nước chảy và phục vụ giao thông thủy. Cống chỉ làm nhiệm vụ khống chế mực nước lũ trong đồng theo yêu cầu đối với những đỉnh lũ lớn cực đoan (những trận lũ khoảng 10 năm xuất hiện một lần). Âu thuyền phục vụ giao thông thủy khi cống làm nhiệm vụ kiểm soát lũ. Mực nước lũ trong đồng được quản lý không phá hoại cơ sở hạ tầng, các khu dân sinh, không cần xây dựng đê bảo vệ các thành phố, làng ấp, không cần đê chống lũ hai vụ; không cần xây dựng các hệ thống trạm bơm tiêu cho các đô thị, các làng ấp, ruộng vườn (những năm lũ rút muộn) và còn nhiều mục tiêu khác. Theo chiến lược này thì tổng chiều dài đê (đường giao thông đã có) ngăn lũ trước mắt và lâu dài chỉ luôn là 1.200 km so với 57.000 km đê của phương án bao như hiện nay.

2. Đưa vào quy hoạch xây dựng dự án đê biển Vũng Tàu-Gò Công (tuyến GC-CG) nhằm giải quyết triệt để vấn đề ngập úng; đồng thời cũng là công trình chống nước biển dâng, chống biến đổi khí hậu ở thế chủ động cho Tp. HCM; Tăng cường khả năng thoát lũ, ngăn mặn cho vùng ĐTM, một phần đất thuộc tỉnh Long An, Tiền Giang, Bình Dương và Đồng Nai, với tổng diện tích hưởng lợi khoảng 1,1 triệu ha, và về lâu dài có thể thành hồ trữ ngọt cho toàn vùng. DA còn tạo ra quỹ đất và mặt nước rộng lớn (43.000 ha), tạo động lực phát triển cho vùng, cũng như bù một phần lớn vốn để xây dựng công trình. Dự án đê biển Vũng Tàu - Gò Công không chỉ là một dự án thủy lợi thuần túy mà còn là một dự án phát triển kinh tế-xã hội trong vùng. Cụm sáu đề tài nghiên cứu do 4 bộ thực hiện cũng đã khẳng định: *“Trên khía cạnh lợi ích kinh tế, xã hội do Dự án đê biển mang lại, kiến nghị: Xây dựng Dự án đê biển Vũng Tàu-Gò Công là cần thiết và hợp lý vì đây là công trình chống nước biển dâng, chống biến đổi khí hậu ở thế chủ động”*.

3. Tuyến đường giao thông ven biển đang được xây dựng cần có sự phối hợp với ngành Thủy lợi nhằm đạt được thêm nhiều mục tiêu như: (1) Bảo vệ dân cư khi có siêu bão và sóng thần; (2) Là nơi phân ranh mặn ngọt (vùng nuôi trồng Thủy sản và vùng trồng lúa); (3) Hệ thống cầu giao thông kết hợp với công ngăn mặn và giữ ngọt; (4) Là đường cấp nước ngọt cho vùng nuôi trồng thủy sản ven biển; (5) Bên ngoài đê là vùng: (5.a) Nuôi trồng thủy sản bán công nghiệp (có đường cấp và thoát nước riêng biệt); (5.b) Vùng nuôi tôm sinh thái có rừng và (5.c) Dải rừng ven biển.

4. Vấn đề sạt lở do thiếu hụt phù sa, úng ngập do mưa lớn gia tăng, lún sụt ở các khu đô thị và ĐB do khai thác nước ngầm quá mức đã và đang cản trở quá trình phát triển của khu vực ĐBSCL. Để phát triển bền vững, cần có quy định các khu đô thị mới dành khoảng 10% quỹ đất để xây dựng hồ sinh thái đa mục tiêu: (1) Lấy đất để san lấp nền (giảm nhu cầu cát khai thác từ sông khoảng 60-80%); (2) Chống úng ngập do mưa lớn; (3) Cung cấp nước sinh hoạt nhằm hạn chế và không khai thác nước ngầm – nguyên nhân chính gây lún sụt đất; (4) Cải tạo vi khí hậu cho các khu đô thị; (5) 50% diện tích mặt hồ có thể bố trí năng lượng mặt trời cung cấp được cho khoảng 50% dân số ở khu đô thị. Trước mắt là “Hồ sinh thái”, rồi tiến tới xây dựng các “đô thị và làng sinh thái” là giải pháp đa mục tiêu tạo sự phát triển bền vững ĐBSCL.

5. Cần định hướng trong cách ứng xử, đấu tranh ngoại giao, cũng như tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng Quốc tế trong đấu tranh với các nước thượng nguồn về quản lý nguồn nước.

6. Cần thành lập một số công ty quản lý khai thác công trình thủy lợi theo khu vực của ĐB.